

Số: /CTHGI-TTHT  
V/v giải đáp kiến nghị của doanh  
nghiệp tại Hội nghị đối thoại  
6 tháng đầu năm 2023

Hà Giang, ngày tháng 7 năm 2023

Kính gửi: Các doanh nghiệp, hợp tác xã, các tổ chức kinh tế  
trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

Ngày 22 tháng 6 năm 2023, Cục Thuế tỉnh Hà Giang tổ chức Hội nghị đối thoại và triển khai chính sách, pháp luật thuế 6 tháng đầu năm 2023 với các doanh nghiệp, HTX, các tổ chức kinh tế trên địa bàn; Các ý kiến vướng mắc của doanh nghiệp, cơ bản đã được Lãnh đạo các Phòng thuộc Cục Thuế giải đáp ngay tại Hội nghị; Để hỗ trợ các doanh nghiệp, HTX, các tổ chức kinh tế trong việc thực hiện chính sách pháp luật thuế. Cục Thuế tổng hợp nội dung giải đáp các vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp như sau:

**Câu 1: Công ty TNHH Thái Thiện - HG hỏi?**

1. Tiền lương trả trong thời gian thử việc có bị khấu trừ thuế Thu nhập cá nhân không?

2. Cá nhân cho thuê nhà thì phải nộp những thuế gì?

**\* Trả lời:**

**1. Khấu trừ thuế TNCN:**

- Căn cứ khoản 1, Điều 25 Thông tư 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính quy định:

*“1. Khấu trừ thuế*

*... i) Khấu trừ thuế đối với một số trường hợp khác*

*Các tổ chức, cá nhân trả tiền công, tiền thù lao, tiền chi khác cho cá nhân cư trú không ký hợp đồng lao động (theo hướng dẫn tại điểm c, d, khoản 2, Điều 2 Thông tư này) hoặc ký hợp đồng lao động dưới ba (03) tháng có tổng mức trả thu nhập từ hai triệu (2.000.000) đồng/lần trở lên thì phải khấu trừ thuế theo mức 10% trên thu nhập trước khi trả cho cá nhân.*

*Trường hợp cá nhân chỉ có duy nhất thu nhập thuộc đối tượng phải khấu trừ thuế theo tỷ lệ nêu trên nhưng ước tính tổng mức thu nhập chịu thuế của cá nhân sau khi trừ gia cảnh chưa đến mức phải nộp thuế thì cá nhân có thu nhập làm cam kết*

*(theo mẫu ban hành kèm theo văn bản hướng dẫn về quản lý thuế) gửi tổ chức trả thu nhập để tổ chức trả thu nhập làm căn cứ tạm thời chưa khấu trừ thuế thu nhập cá nhân.*

*Căn cứ vào cam kết của người nhận thu nhập, tổ chức trả thu nhập không khấu trừ thuế. Kết thúc năm tính thuế, tổ chức trả thu nhập vẫn phải tổng hợp danh sách và thu nhập của những cá nhân chưa đến mức khấu trừ thuế (vào mẫu ban hành kèm theo văn bản hướng dẫn về quản lý thuế) và nộp cho cơ quan thuế. Cá nhân làm cam kết phải chịu trách nhiệm về bản cam kết của mình, trường hợp phát hiện có sự gian lận sẽ bị xử lý theo quy định của Luật quản lý thuế.*

*Cá nhân làm cam kết theo hướng dẫn tại điểm này phải đăng ký thuế và có mã số thuế tại thời điểm cam kết”.*

Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp người lao động ký hợp đồng thử việc hoặc thử việc với hợp đồng lao động dưới 03 tháng mà chỉ có duy nhất thu nhập thuộc đối tượng phải khấu trừ thuế theo tỷ lệ 10% nhưng ước tính tổng mức thu nhập chịu thuế sau khi trừ gia cảnh chưa đến mức phải nộp thuế và cá nhân có thu nhập làm cam kết theo mẫu (Mẫu 02/CK-TNCN) gửi tổ chức trả thu nhập để tổ chức trả thu nhập làm căn cứ tạm thời chưa khấu trừ thuế thu nhập cá nhân.

## **2. Đối với hoạt động cho thuê nhà:**

- Tại Khoản 1, Điều 9 Thông tư 40/2021/TT-BTC và Khoản 3, Điều 1 Thông tư 100/2021/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 40:

### **“1. Cá nhân cho thuê tài sản**

*a) Cá nhân cho thuê tài sản là cá nhân có phát sinh doanh thu từ cho thuê tài sản bao gồm: cho thuê nhà, mặt bằng, cửa hàng, nhà xưởng, kho bãi không bao gồm dịch vụ lưu trú; cho thuê phương tiện vận tải, máy móc thiết bị không kèm theo người điều khiển; cho thuê tài sản khác không kèm theo dịch vụ. Dịch vụ lưu trú không tính vào hoạt động cho thuê tài sản theo hướng dẫn tại khoản này gồm: cung cấp cơ sở lưu trú ngắn hạn cho khách du lịch, khách vắng lai khác; cung cấp cơ sở lưu trú dài hạn không phải là căn hộ cho sinh viên, công nhân và những đối tượng tương tự; cung cấp cơ sở lưu trú cùng dịch vụ ăn uống hoặc các phương tiện giải trí.*

*b) Cá nhân cho thuê tài sản khai thuế theo từng lần phát sinh kỳ thanh toán (từng lần phát sinh kỳ thanh toán được xác định theo thời điểm bắt đầu thời hạn cho thuê của từng kỳ thanh toán) hoặc khai thuế theo năm dương lịch. Cá nhân khai thuế theo từng hợp đồng hoặc khai thuế cho nhiều hợp đồng trên một tờ khai nếu tài sản cho thuê tại địa bàn có cùng cơ quan thuế quản lý.*

*c) Cá nhân chỉ có hoạt động cho thuê tài sản và thời gian cho thuê không trọn năm, nếu phát sinh doanh thu cho thuê từ 100 triệu đồng/năm trở xuống thì thuộc diện không phải nộp thuế GTGT, không phải nộp thuế TNCN. Trường hợp bên thuê*

*trả tiền thuê tài sản trước cho nhiều năm thì mức doanh thu để xác định cá nhân phải nộp thuế hay không phải nộp thuế là doanh thu trả tiền một lần được phân bổ theo năm dương lịch.”*

- Tại khoản 7, Điều 2 Nghị định 139/2016/NĐ-CP ngày 04/10/2016 của Chính phủ quy định về lệ phí môn bài.

*“Điều 2. Người nộp lệ phí môn bài.*

*Người nộp lệ phí môn bài là tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ, trừ trường hợp quy định tại Điều 3 Nghị định này, bao gồm:...*

*7. Cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình hoạt động sản xuất, kinh doanh”.*

- Tại khoản 1, Điều 3 Nghị định 139/2016/NĐ-CP ngày 04/10/2016 của Chính phủ quy định về lệ phí môn bài.

*“ Điều 3. Miễn thuế môn bài*

*Các trường hợp được miễn lệ phí môn bài, gồm:*

*1. Cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình hoạt động sản xuất, kinh doanh có doanh thu hàng năm từ 100 triệu đồng trở xuống.”*

Căn cứ quy định trên, trường hợp cá nhân cho thuê nhà nếu có phát sinh doanh thu cho thuê từ 100 triệu đồng/năm trở lên thuộc đối tượng phải khai, nộp thuế GTGT, thuế TNCN theo Phụ lục 1- Danh mục ngành nghề tính thuế GTGT, thuế TNCN theo tỷ lệ % trên doanh thu đối với hộ, cá nhân kinh doanh, Ban hành kèm theo Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/06/ 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và nộp lệ phí môn bài theo các mức thu tương ứng quy định tại khoản 2, điều 4 Nghị định 139/2016/NĐ-CP ngày 04/10/2016 của Chính phủ.

## **Câu 2: Công ty TNHH MTV phát triển và hỗ trợ giáo dục hòa nhập hỏi?**

Hiện nay Công ty chúng tôi đang thành lập và dự kiến sẽ hoạt động ngành: giáo dục trẻ đặc biệt (trẻ tự kỷ, chậm nói, chậm phát triển trí tuệ, down,...) giáo dục tiểu học, nhà trẻ, mẫu giáo, chăm sóc tập trung, kỹ năng sống, đánh giá, tư vấn giáo dục,...

Vậy qua cuộc đối thoại, Công ty tôi muốn hỏi Cục Thuế tỉnh Hà Giang là những ngành nghề trên có những ưu đãi gì và được ưu đãi bao nhiêu % thuế?

1. Thuế Giá trị gia tăng?

2. Thuế Thu nhập doanh nghiệp?

3. Ưu đãi về địa bàn hay ngành nghề không? Nếu được ưu đãi Công ty tôi cần làm các thủ tục gì không? Tôi xin chân thành cảm ơn!

**\* Trả lời:**

## **1. Về Thuế GTGT:**

Tại khoản 13, Điều 4, Thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính quy định:

### **“ Điều 4. Đối tượng không chịu thuế GTGT**

*13. Dạy học, dạy nghề theo quy định của pháp luật bao gồm cả dạy ngoại ngữ, tin học; dạy múa, hát, hội họa, nhạc, kịch, xiếc, thể dục, thể thao; nuôi dạy trẻ và dạy các nghề khác nhằm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ văn hoá, kiến thức chuyên môn nghề nghiệp.*

*Trường hợp các cơ sở dạy học các cấp từ mầm non đến trung học phổ thông có thu tiền ăn, tiền vận chuyển đưa đón học sinh và các khoản thu khác dưới hình thức thu hộ, chi hộ thì tiền ăn, tiền vận chuyển đưa đón học sinh và các khoản thu hộ, chi hộ này cũng thuộc đối tượng không chịu thuế...”*

Căn cứ vào quy định nêu trên, trường hợp Công ty có phát sinh hoạt động thuộc các ngành nghề nêu trên thì **thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT**, các hoạt động khác không thuộc trường hợp nói trên chịu thuế suất GTGT phổ thông là 10%.

## **2. Về thuế TNDN:**

Tại điểm a khoản 1 và điểm a khoản 3, Điều 19, Thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ tài chính quy định:

### **“ Điều 19. Thuế suất ưu đãi**

*1. Thuế suất ưu đãi 10% trong thời hạn mười lăm năm (15 năm) áp dụng đối với:*

*a) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới tại: địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 218/2013/NĐ-CP, Khu kinh tế, Khu công nghệ cao kể cả khu công nghệ thông tin tập trung được thành lập theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.*

...

*3. Thuế suất ưu đãi 10% trong suốt thời gian hoạt động áp dụng đối với:*

*a) Phần thu nhập của doanh nghiệp từ hoạt động xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể thao và môi trường (sau đây gọi chung là lĩnh vực xã hội hoá).*

*Danh mục loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các doanh nghiệp thực hiện xã hội hoá được thực hiện theo danh mục do Thủ tướng Chính phủ quy định.”*

Căn cứ quy định nêu trên và các văn bản liên quan, Công ty đối chiếu phát sinh thực tế để có lựa chọn ưu đãi thuế TNDN phù hợp.

Trường hợp Công ty xác định đủ điều kiện được áp dụng ưu đãi thuế TNDN, đơn vị thực hiện kê khai đối với phần thu nhập được hưởng ưu đãi cụ thể như sau:

Kê khai thuế TNDN trên tờ khai Quyết toán mẫu số 03/TNDN(TT80-2021) hàng năm, thuế suất ưu đãi 10% như sau:

Kê khai thu nhập của đơn vị từ hoạt động xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục tại phụ lục 03-3A/TNDN. Đơn vị thực hiện tích chọn loại ưu đãi cùng tỉnh, chọn điều

kiện được hưởng ưu đãi thuế: Hoạt động xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục, chọn lĩnh vực hoạt động: P85- Giáo dục và đào tạo, nhập đầy đủ các thông tin tại mục kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (Doanh thu, chi phí, thu nhập miễn thuế, chuyển lỗ...), nhập đủ thông tin tại mục xác định số thuế được ưu đãi thuế suất (Thu nhập được hưởng ưu đãi, thuế suất ưu đãi...).

### **Câu 3: Công ty cổ phần ĐTXD và thương mại Hưng Thành hỏi?**

Công ty chúng tôi hiện nay đang đầu tư dự án xây dựng khu đô thị mới phường Ngọc Hà. Về các thủ tục pháp lý liên quan đến dự án Công ty đã được cấp đầy đủ. Riêng về Giấy chứng nhận đầu tư dự án do Sở kế hoạch đầu tư cấp có sự thay đổi như sau:

Năm 2018 Sở kế hoạch đầu tư đã cấp cho Công ty Giấy chứng nhận đầu tư. Đến năm 2020 do có sự thay đổi về Thông tư quy định nên Sở kế hoạch đầu tư đã ra văn bản thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư đó.

Đề nghị Hội nghị cho biết: với dự án khu đô thị Ngọc Hà - thành phố Hà Giang có được hoàn thuế giá trị gia tăng trong giai đoạn đầu tư hay không? Nếu được thì Công ty cần phải làm gì để được hoàn thuế?

#### **\* Trả lời:**

Tại điểm a, khoản 2, Điều 28, Thông tư 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính quy định:

*“Điều 28. Hồ sơ đề nghị hoàn thuế giá trị gia tăng*

*Hồ sơ đề nghị hoàn thuế giá trị gia tăng theo quy định của pháp luật về thuế giá trị gia tăng (trừ trường hợp hoàn thuế giá trị gia tăng theo Điều ước quốc tế; hoàn thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ hết khi chuyển đổi sở hữu, chuyển đổi doanh nghiệp, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, phá sản, chấm dứt hoạt động thực hiện theo quy định tại Điều 30, Điều 31 Thông tư này) gồm:*

*1. Giấy đề nghị hoàn trả khoản thu ngân sách nhà nước theo mẫu số 01/HT ban hành kèm theo phụ lục I Thông tư này.*

*2. Các tài liệu có liên quan theo trường hợp hoàn thuế, cụ thể như sau:*

*a) Trường hợp hoàn thuế dự án đầu tư:*

*a.1) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Giấy phép đầu tư đối với trường hợp phải làm thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư;*

*a.2) Đối với dự án có công trình xây dựng: Bản sao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc quyết định giao đất hoặc hợp đồng cho thuê đất của cơ quan có thẩm quyền; giấy phép xây dựng;*

*a.3) Bản sao Chứng từ góp vốn điều lệ;*

a.4) *Bản sao Giấy phép kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; Văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép đầu tư kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 10 Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 6 Điều 1 Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ);*

a.5) *Bảng kê hoá đơn, chứng từ hàng hoá, dịch vụ mua vào theo mẫu số 01-1/HT ban hành kèm theo phụ lục I Thông tư này, trừ trường hợp người nộp thuế đã gửi hóa đơn điện tử đến cơ quan thuế;*

a.6) *Quyết định thành lập Ban Quản lý dự án, Quyết định giao quản lý dự án đầu tư của chủ dự án đầu tư, Quy chế tổ chức và hoạt động của chi nhánh hoặc Ban quản lý dự án đầu tư (nếu chi nhánh, Ban quản lý dự án thực hiện hoàn thuế)."*

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp dự án xây dựng khu đô thị mới phường Ngọc Hà của Công ty đã bị Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Hà Giang đã ra văn bản thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư của Công ty, do vậy không đủ điều kiện để hoàn thuế dự án đầu tư.

#### **Câu 4: Công ty TNHH Khánh Sơn hỏi?**

Nếu khách du lịch đến nghỉ vào những ngày cuối tuần là ngày chủ nhật mà bộ phận kế toán lại nghỉ làm thì hôm sau là ngày đi làm mà kế toán mới xuất bù hóa đơn của ngày nghỉ có bị phạt không?

#### **\* Trả lời:**

- Tại khoản 2 Điều 9 Nghị định 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ về thời điểm lập hóa đơn đối với cung cấp dịch vụ như sau:

*“Điều 9. Thời điểm lập hóa đơn*

*2. Thời điểm lập hóa đơn đối với cung cấp dịch vụ là thời điểm hoàn thành việc cung cấp dịch vụ không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền. Trường hợp người cung cấp dịch vụ có thu tiền trước hoặc trong khi cung cấp dịch vụ thì thời điểm lập hóa đơn là thời điểm thu tiền (không bao gồm trường hợp thu tiền đặt cọc hoặc tạm ứng để đảm bảo thực hiện hợp đồng cung cấp các dịch vụ: kế toán, kiểm toán, tư vấn tài chính, thuế; thẩm định giá; khảo sát, thiết kế kỹ thuật; tư vấn giám sát; lập dự án đầu tư xây dựng)."*

Theo quy định trên, thời điểm lập hóa đơn đối với hoạt động cung cấp dịch vụ nhà nghỉ, khách sạn là thời điểm hoàn thành việc cung ứng dịch vụ lưu trú khách sạn cho khách hàng.

- Tại khoản 1,3,4, Điều 24 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn.

*"Điều 24. Xử phạt hành vi vi phạm quy định về lập hóa đơn khi bán hàng hóa, dịch vụ*

*1. Phạt cảnh cáo đối với một trong các hành vi sau đây:*

*a) Lập hóa đơn không đúng thời điểm nhưng không dẫn đến chậm thực hiện nghĩa vụ thuế và có tình tiết giảm nhẹ;*

*... 3. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi lập hóa đơn không đúng thời điểm nhưng không dẫn đến chậm thực hiện nghĩa vụ thuế, trừ trường hợp quy định tại Điểm a, Khoản 1 Điều này.*

*... 4. Phạt tiền từ 4.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:*

*a) Lập hóa đơn không đúng thời điểm theo quy định của pháp luật về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ, trừ trường hợp quy định tại Điểm a, Khoản 1, Khoản 3 Điều này; ...".*

Trường hợp Công ty vi phạm quy định về lập hóa đơn không đúng thời điểm khi bán hàng hóa, dịch vụ thì bị xử phạt theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

Đề nghị Công ty căn cứ tình hình thực tế, đối chiếu nội dung trích dẫn nêu trên và các văn bản liên quan để thực hiện đúng quy định.

### **Câu 5: Công ty TNHH Chiến Kết hỏi?**

Công ty nhận được một hóa đơn mà cơ quan thuế cấp cho ông Đội Trưởng thi công một hạng mục công trình. Vậy hóa đơn lẻ của ông Đội Trưởng trả cho công ty tôi có được hạch toán vào chi phí hợp lý hay không? Nếu được công ty tôi cần hoàn thành các thủ tục như thế nào?

#### **\* Trả lời:**

Tại Điều 4, Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính quy định :

*"Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế*

*1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:*

*a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.*

*b) Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.*

*c) Khoản chi nếu có hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt."*

Căn cứ quy định nêu trên, đối với hoá đơn lẻ đã được cơ quan thuế cấp cho ông Đội Trưởng đội xây dựng nếu đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định, công ty được sử dụng để hạch toán chi phí.

Lưu ý: đơn vị phải có đầy đủ hợp đồng và các hồ sơ liên quan chứng minh nội dung kinh tế phát sinh là đúng thực tế.

**Câu 6: Công ty TNHH MTV Hoàng Phương hỏi?**

1. Một lao động có nguồn thu nhập ở hai nơi nhưng tổng thu nhập lại chỉ có 9 triệu/ tháng chưa đến 11 triệu/ tháng thì người lao động có cần tự quyết toán thuế không?

2. Một doanh nghiệp mà tăng nguồn vốn, vốn góp chủ sở hữu bằng hàng hóa thì kế toán hạch toán là:

Nợ TK 156

Có TK 411

Có đúng không?

**\* Trả lời:**

1. Căn cứ điểm c.4, khoản 2, Điều 26 Thông tư 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính thì:

“ Điều 26. Khai thuế, quyết toán thuế

2. Khai thuế đối với cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công, từ kinh doanh

*c.4, Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công ký hợp đồng lao động từ ba (03) tháng trở lên tại một đơn vị mà có thêm thu nhập vắng lai ở các nơi khác bình quân tháng trong năm không quá 10 triệu đồng đã được đơn vị trả thu nhập khấu trừ thuế tại nguồn theo tỷ lệ 10% nếu không có yêu cầu thì không quyết toán thuế đối với phần thu nhập này”.*

Căn cứ quy định, Trường hợp người lao động có thu nhập từ tiền lương, tiền công ký hợp đồng lao động từ 3 tháng trở lên tại Công ty bạn, đồng thời có thu nhập vắng lai ở nơi khác bình quân tháng trong năm không quá 10 triệu đồng và được khấu trừ thuế TNCN theo tỷ lệ 10% nếu không có yêu cầu thì không phải quyết toán thuế đối với phần thu nhập này.

2. Góp vốn bằng hàng hoá, tài sản:

a, Doanh nghiệp góp vốn thực hiện xuất hoá đơn như bán hàng hoá thông thường. Doanh nghiệp nhận góp vốn căn cứ hóa đơn, giá trị hàng hóa ghi nhận giá trị vốn góp theo quy định.

b, Cá nhân, tổ chức không kinh doanh góp vốn bằng hàng hoá



\* Quy định về góp vốn bằng hàng hóa

- Tại khoản 18 Điều 4 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 có quy định:

*“18. Góp vốn là việc góp tài sản để tạo thành vốn điều lệ của công ty, bao gồm góp vốn để thành lập công ty hoặc góp thêm vốn điều lệ của công ty đã được thành lập.”*

Căn cứ theo quy định trên, cá nhân có thể góp vốn bằng hàng hóa ngoài tiền mặt để tạo thành vốn công ty. Khi cá nhân góp vốn bằng hàng hóa vào doanh nghiệp thì phải được ghi trong Điều lệ công ty và phải đăng ký với sở kế hoạch đầu tư về việc góp vốn bằng hàng hóa.

\* Hoá đơn chứng từ:

Điểm e, khoản 3, Điều 13 Nghị định 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định:

*“e) Trường hợp góp vốn bằng tài sản của tổ chức, cá nhân kinh doanh tại Việt Nam để thành lập doanh nghiệp thì không phải lập hóa đơn mà sử dụng các chứng từ biên bản chứng nhận góp vốn, biên bản giao nhận tài sản, biên bản định giá tài sản kèm theo bộ hồ sơ về nguồn gốc tài sản.”*

\* Thuế GTGT

Tại khoản 13, Điều 14, Thông tư 219/2013/TT-BTC quy định về nguyên tắc khấu trừ thuế GTGT đầu vào như sau:

*“13. Trường hợp cá nhân, tổ chức không kinh doanh có góp vốn bằng tài sản vào công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần thì chứng từ đối với tài sản góp vốn là biên bản chứng nhận góp vốn, biên bản giao nhận tài sản. Trường hợp tài sản góp vốn là tài sản mới mua, chưa sử dụng, có hoá đơn hợp pháp được hội đồng giao nhận vốn góp chấp nhận thì trị giá vốn góp được xác định theo trị giá ghi trên hoá đơn bao gồm cả thuế GTGT; Bên nhận vốn góp được kê khai khấu trừ thuế GTGT ghi trên hoá đơn mua tài sản của bên góp vốn.”*

Căn cứ theo các quy định trên khi cá nhân góp vốn bằng hàng hóa vào doanh nghiệp:

- Chứng từ khi góp vốn bằng hàng hóa:

+ Biên bản góp vốn.

+ Biên bản giao nhận hàng hóa.

- Tài sản góp vốn là tài sản mới mua, chưa sử dụng, có hoá đơn hợp pháp được hội đồng giao nhận vốn góp chấp nhận thì trị giá vốn góp được xác định theo trị giá ghi trên hoá đơn bao gồm cả thuế GTGT.

- Doanh nghiệp được kê khai khấu trừ thuế GTGT ghi trên hoá đơn mua hàng hóa của bên góp vốn.

\* Phương pháp hạch toán

- Khi doanh nghiệp nhận góp vốn của cá nhân:

Nợ TK 152, 156, 211

Nợ TK 133 ( Nếu có)

Có TK 411.

**Câu 7: Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Hà Giang hỏi?**

Đơn vị thực hiện mua hoa quả ở đơn vị bán có cửa hàng kinh doanh thực tế. Nhưng khi tra cứu hóa đơn về ngành nghề kinh doanh trên trang [tracuunnt.gdt.gov.vn](http://tracuunnt.gdt.gov.vn), ngành nghề kinh doanh là “Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh, tổng hợp”. Trong khi Giấy phép đăng ký kinh doanh của cửa hàng có đăng ký ngành nghề kinh doanh là hoa quả tươi.

1. Vậy thông tin tra cứu trên trang [tracuunnt.gdt.gov.vn](http://tracuunnt.gdt.gov.vn) có đảm bảo tính hợp lệ, hợp pháp của hóa đơn không? Hay mỗi lần đơn vị thanh toán đều yêu cầu người bán cung cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh?

2. Ngoài trang tra cứu hóa đơn trên, có thể tra cứu tính hợp lệ, hợp pháp của hóa đơn như tình hình hoạt động, ngành nghề kinh doanh,... tại trang Web nào?

**\* Trả lời:**

- Thông tin của người nộp thuế được công khai trên Trang thông tin điện tử của ngành thuế là thông tin do người nộp thuế đăng ký với cơ quan thuế theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh được cơ quan quản lý Nhà nước cấp. Vì vậy, kết quả tra cứu thông tin của người nộp thuế trên Trang Web của ngành Thuế đều đảm bảo hợp lệ.

- Hiện nay ngành thuế có Trang tra cứu thông tin <https://www.gdt.gov.vn> và trang tra cứu hóa đơn điện tử <https://www.hoadondientu.gdt.gov.vn> để các tổ chức, cá nhân tra cứu thông tin về người nộp thuế.

**Câu 8: Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Hà Giang hỏi?**

Đơn vị tôi có mua hàng (Văn phòng phẩm) để phục vụ hoạt động chuyên môn. Khi mua có yêu cầu người bán cung cấp hóa đơn theo quy định. Khoản chi mua này đã quyết toán trong Quý IV/2022 và ghi nhận vào chi phí của đơn vị. Vừa qua người bán hàng có thông báo lại số hóa đơn đã xuất cho đơn vị tôi, cơ quan thuế hủy. Lý do đầu vào của các mặt hàng nói trên người bán không có nên đã hợp lý hóa bằng cách mua khống hóa đơn đầu vào và hóa đơn đó đã được xác định là hóa đơn không hợp pháp.

Xin hỏi: Chúng tôi chỉ là người mua hàng và hàng hóa được mua là có thật. Nếu hóa đơn đó bị hủy (vì là F2 của hóa đơn không hợp pháp) thì đơn vị có bị xử lý vi phạm không?

Nếu hủy hóa đơn, chúng tôi sẽ phải dùng loại chứng từ gì để chứng minh, hạch toán chi phí phát sinh? Vì văn phòng phẩm đã sử dụng không thể trả lại cho người bán?

Kính mong cơ quan thuế hướng dẫn và giải đáp./.

**\* Trả lời:**

- Tại điểm g, khoản 1, Điều 4, Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ:

***“Điều 4. Hành vi sử dụng hóa đơn, chứng từ không hợp pháp; sử dụng không hợp pháp hóa đơn, chứng từ***

***1. Sử dụng hóa đơn, chứng từ trong các trường hợp sau đây là hành vi sử dụng hóa đơn, chứng từ không hợp pháp:***

...

***g) Hóa đơn, chứng từ mua hàng hóa, dịch vụ có ngày lập trên hóa đơn, chứng từ trước ngày xác định bên lập hóa đơn, chứng từ không hoạt động tại địa chỉ kinh doanh đã đăng ký với cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc chưa có thông báo của cơ quan thuế về việc bên lập hóa đơn, chứng từ không hoạt động tại địa chỉ kinh doanh đã đăng ký với cơ quan có thẩm quyền nhưng cơ quan thuế hoặc cơ quan công an hoặc các cơ quan chức năng khác đã có kết luận đó là hóa đơn, chứng từ không hợp pháp.”***

- Tại điểm e, khoản 2, Điều 4, Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định:

***“2. Sử dụng hóa đơn, chứng từ trong các trường hợp sau đây là hành vi sử dụng không hợp pháp hóa đơn, chứng từ:***

***e) Hóa đơn, chứng từ mà cơ quan thuế hoặc cơ quan công an hoặc các cơ quan chức năng khác đã kết luận là sử dụng không hợp pháp hóa đơn, chứng từ.”***

Tại điểm đ, khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 16, nghị định 125/2020/NĐ-CP quy định:

***“Điều 16. Xử phạt hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp hoặc tăng số tiền thuế được miễn, giảm, hoàn***

***1. Phạt 20% số tiền thuế khai thiếu hoặc số tiền thuế đã được miễn, giảm, hoàn cao hơn so với quy định đối với một trong các hành vi sau đây: ...***

***đ) Sử dụng hóa đơn, chứng từ không hợp pháp để hạch toán giá trị hàng hóa, dịch vụ mua vào làm giảm số tiền thuế phải nộp hoặc làm tăng số tiền thuế được hoàn, số tiền thuế được miễn, giảm nhưng khi cơ quan thuế thanh tra, kiểm tra phát hiện, người mua chứng minh được lỗi vi phạm sử dụng hóa đơn, chứng từ không***

**hợp pháp thuộc về bên bán hàng** và người mua đã hạch toán kế toán đầy đủ theo quy định.

**2. Biện pháp khắc phục hậu quả:**

a) Buộc nộp đủ số tiền thuế thiếu, số tiền thuế được hoàn, miễn, giảm cao hơn quy định và tiền chậm nộp tiền thuế vào ngân sách nhà nước đối với hành vi quy định tại khoản 1 Điều này.”

- Tại điểm d, điểm đ, khoản 1, Điều 17, Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ:

**“Điều 17. Xử phạt hành vi trốn thuế**

1. Phạt tiền 1 lần số thuế trốn đối với người nộp thuế có từ một tình tiết giảm nhẹ trở lên khi thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây:

...

d) Sử dụng hóa đơn không hợp pháp; sử dụng không hợp pháp hóa đơn để khai thuế làm giảm số thuế phải nộp hoặc tăng số tiền thuế được hoàn, số tiền thuế được miễn, giảm;

đ) Sử dụng chứng từ không hợp pháp; sử dụng không hợp pháp chứng từ; sử dụng chứng từ, tài liệu không phản ánh đúng bản chất giao dịch hoặc giá trị giao dịch thực tế để xác định sai số tiền thuế phải nộp, số tiền thuế được miễn, giảm, số tiền thuế được hoàn; lập thủ tục, hồ sơ hủy vật tư, hàng hóa không đúng thực tế làm giảm số thuế phải nộp hoặc làm tăng số thuế được hoàn, được miễn, giảm;”

- Tại Điều 28, Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ:

**“Điều 28. Xử phạt đối với hành vi sử dụng hóa đơn không hợp pháp, sử dụng không hợp pháp hóa đơn**

1. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng hóa đơn không hợp pháp, sử dụng không hợp pháp hóa đơn quy định tại Điều 4 Nghị định này, trừ trường hợp được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 16 và điểm d khoản 1 Điều 17 Nghị định này.

**2. Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc hủy hóa đơn đã sử dụng.**

a) Buộc nộp đủ số tiền thuế trốn vào ngân sách nhà nước đối với các hành vi vi phạm quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5 Điều này.

...

b) Buộc điều chỉnh lại số lỗ, số thuế giá trị gia tăng đầu vào được khấu trừ trên hồ sơ thuế (nếu có) đối với hành vi quy định tại khoản 1, 2, 3, 4, 5 Điều này.”

Căn cứ các quy định trên và các văn bản liên quan, đối chiếu với lỗi vi phạm thực tế của đơn vị để áp dụng và thực hiện đúng theo quy định.

### **Câu 9: Công ty Hải Bách hỏi?**

Bắt đầu từ ngày 01/7/2023 các doanh nghiệp được giảm thuế suất từ 10% xuống 8% có được giảm cho các loại hình doanh nghiệp không? Nếu không được giảm mà vẫn giữ mức 10% là loại hình doanh nghiệp nào?

#### **\* Trả lời:**

Theo hướng dẫn tại Nghị định 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 thì nhóm hàng hóa, dịch vụ đang chịu mức thuế suất là 10% sẽ được giảm còn 8% từ ngày 01/7/2023 trừ nhóm hàng hóa, dịch vụ được quy định chi tiết tại các phụ lục I, II, III ban hành kèm theo Nghị định 44/2023/NĐ-CP.

Việc giảm thuế giá trị gia tăng cho từng loại hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1, Điều 1, Nghị định 44/2023/NĐ-CP được áp dụng thống nhất tại các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công, kinh doanh thương mại.

Trường hợp hàng hóa, dịch vụ nêu tại các Phụ lục I, II và III ban hành kèm theo Nghị định này thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng hoặc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng 5% theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng thì thực hiện theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng và không được giảm thuế giá trị gia tăng.

Căn cứ nội dung hướng dẫn tại Nghị định 44/2023/NĐ-CP và các văn bản liên quan, Công ty đối chiếu từng loại hàng hóa, dịch vụ phát sinh thực tế của đơn vị để xác định việc giảm thuế GTGT đúng quy định.

Cục Thuế thông báo để các doanh nghiệp biết tham khảo thực hiện, trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị liên hệ với cơ quan thuế trực tiếp quản lý để được hướng dẫn giải đáp./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Các phòng: TT-KT, NVDTPC, KKT;
- CCT các huyện, TP;
- Website Cục thuế;
- Lưu VT, TTHT(2b).

**KT CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

**Hoàng Trọng Thủy**